TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 21/2022/QĐST-HNGĐ	*Sông cầu, ngày 22 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 42/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị N, sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn T L, xã X B, thị xã S C, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Nguyễn M, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn 2, xã X H, thị xã S C, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị N và anh Nguyễn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] *Về con chung:* Chị Bùi Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 2 con chung tên Nguyễn Bùi Ánh Tr, sinh ngày 30/10/2018 (giới tính: Nữ) và Nguyễn Bùi Ái N, sinh ngày 19/06/2021 (giới tính: Nữ). Anh Nguyễn M không phải cấp dưỡng nuôi con, anh M có quyền thăm nom con chung; không ai được cản trở anh M thực hiện quyền này.

[2] *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Bùi Thị N và anh Nguyễn M xác định không có tài sản chung và nợ chung không yêu cầu tòa án giải quyết. Nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] *Về án phí:* Chị Bùi Thị N tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí HNGĐ sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí HNGĐ-ST là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo phiếu thu số 0003379 ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên. Hoàn trả lại cho chị Bùi Thị N số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên
- VKSND thị xã Sông Cầu
- Chi cục THA thị xã Sông Cầu
- UBND nơi ĐKKH
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lò Nhật Chuyên